

Số: 199/QĐ-THPTTTTr

Vô Tranh, ngày 22 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TỨC TRANH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ: Quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020, ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên qui định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Nghị quyết số 185/NQ-THPTTTTr, ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Hội nghị viên chức năm học 2025-2026 trường THPT Tức Tranh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thi đua năm học 2025 – 2026”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Các cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- HĐ thi đua (chỉ đạo);
- Các Đoàn thể;
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoà

QUY CHẾ THI ĐUA NĂM HỌC 2025 – 2026
(Ban hành kèm theo Quyết định số 199/QĐ-THPT TTr ngày 22/10/2025
của Hiệu trưởng trường THPT Tức Tranh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại Trường THPT Tức Tranh, bao gồm: Nội dung thi đua, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng, tổ chức trao thưởng; mức tiền thưởng và các quyền lợi của cá nhân, tập thể được khen thưởng; việc xử lý các trường hợp vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, viên chức và người lao động hợp đồng công tác từ đủ 12 tháng trở lên thuộc Trường THPT Tức Tranh đạt được những thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc có những đóng góp tích cực cho sự phát triển của Nhà trường được khen thưởng theo Quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:

Thi đua dựa trên nguyên tắc: tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả công tác và phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua và có đăng ký thi đua

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a) Khen thưởng trên nguyên tắc: chính xác, công khai, công bằng, dân chủ, khách quan, đúng thực tế.

b) Thành tích đề nghị khen thưởng phải rõ ràng, cụ thể, đúng với thành tích đạt được; khen thưởng đột xuất, khen thưởng công lao cống hiến lâu dài không nhất thiết theo trình tự từ mức khen thấp đến mức khen cao; không cộng dồn thành tích đã khen của lần trước để nâng mức khen lần sau; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; không nhất thiết khen lần sau phải cao hơn lần trước.

c) Đối tượng khen thưởng, tỷ lệ khen thưởng phải bám sát hướng dẫn thi đua khen thưởng hàng năm của các cấp quản lý.

d) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

Điều 4. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.

2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

3. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động.

4. Không xét khen thưởng các tập thể, cá nhân, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có tập thể hoặc cá nhân thuộc quyền quản lý vi phạm một trong các điểm sau: kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, dạy thêm, học thêm; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, địa phương, của ngành; vi phạm pháp luật có đơn thư khiếu nại, tố cáo được xác minh là đúng sự thật.

Điều 5. Căn cứ thực hiện bình xét thi đua khen thưởng

Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được bình xét theo: Luật thi đua khen thưởng 2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua khen thưởng; Thông tư 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết một số điều của Luật thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục đào tạo; Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng năm học của Sở giáo dục đào tạo Thái Nguyên.

Điều 6. Quy định xét thi đua đối với một số trường hợp

1. Nữ viên chức và LĐHĐ 111 nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì kết hợp với thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu thi đua.

3. Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập đạt từ loại khá trở lên được xếp tương đương danh hiệu “Lao động tiên tiến” để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác.

4. Đối với cá nhân chuyển chuyên công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (đối với trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

5. Không xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các trường hợp sau: mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị xử phạt hành chính; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên; không hoàn thành nhiệm vụ; hồ sơ thi đua, khen thưởng không đúng quy định. Nghi có phép quá thời gian quy định (trên 40 ngày/năm học).

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của hội đồng thi đua.

1. Hội đồng thi đua của nhà trường được thành lập theo thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phát động thi đua, đánh giá thi đua, đề nghị khen thưởng thi đua đối với các tập thể, cá nhân trong quy chế này theo luật TĐKT và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

2. Hội đồng thi đua họp ít nhất 04 lần/ năm bao gồm: Xét thi đua giáo viên và học sinh sau mỗi đợt thi đua cao điểm của nhà trường; xét thi đua của giáo viên và học sinh trong học kì 1; xét thi đua của giáo viên và học sinh sau khi kết thúc năm học. Họp đột xuất khi cần.

3. Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm phát động phong trào thi đua, theo dõi, tổng hợp, đề nghị khen thưởng thi đua đối với tập thể, cá nhân học sinh. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng phát động phong trào thi đua, theo dõi, tổng hợp kết quả, đề nghị khen thưởng đối với các thành tích thi đua của tập thể, cá nhân giáo viên.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA, TIÊU CHUẨN VÀ SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

Điều 8. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng được đề nghị lên hội đồng thi đua các cấp.

Hội đồng thi đua nhà trường căn cứ vào thành tích đạt được, việc thực hiện phong trào thi đua, việc thực hiện các quy chế, quy định của nhà trường bình xét và đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua của cá nhân và tập sau theo luật TĐKT và các hướng dẫn khen thưởng của cấp trên

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;
- Chiến sỹ thi đua cơ sở.
- Lao động tiên tiến;
- Nhà giáo tiêu biểu cấp tỉnh

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- Cờ thi đua của chính phủ;

- Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;
- Tập thể Lao động tiên tiến xuất sắc;
- Tập thể Lao động tiên tiến.

3. Bằng khen đối với cá nhân và tập thể

- Bằng khen của thủ tướng chính phủ
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh
- Giấy khen của giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo

Điều 9. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng trong nhà trường

Hội đồng thi đua nhà trường căn cứ vào thành tích đạt được trong việc thực hiện phong trào thi đua, việc thực hiện các quy chế, quy định của nhà trường và các hoạt động giảng dạy, học tập bình xét và đề nghị nhà trường công nhận khen thưởng các danh hiệu thi đua của cá nhân và tập sau theo luật TĐKT và các tiêu chí khen thưởng của nhà trường

1. Với cán bộ giáo viên

a) Danh hiệu thi đua cá nhân

- Giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường;
- Giáo viên – người lao động xuất sắc;
- Giáo viên – người lao động tiên tiến;
- Nhà giáo tiêu biểu cấp trường

b) Danh hiệu thi đua tập thể

- Tập thể tổ lao động xuất sắc;
- Tập thể tổ lao động tiên tiến;

2. Đối với học sinh

a) Danh hiệu thi đua cá nhân

Học sinh Tốt; Học sinh xuất sắc; Học sinh giỏi (theo thông tư 32/2020/TT-BGDĐT và thông tư 22/2020/TT-BGDĐT);

- Học sinh giỏi các môn văn hoá, thể dục thể thao, văn nghệ các cấp;
- Học sinh đạt chuẩn thi đua xuất sắc;
- Học sinh đạt chuẩn thi đua tiên tiến;

b) Danh hiệu thi đua tập thể

- Tập thể lớp tiêu biểu xuất sắc;
- Tập thể lớp tiên tiến;

- Tập thể đạt chuẩn thi đua xuất sắc trong các đợt thi đua;
- Tập thể đạt chuẩn thi đua tiên tiến trong các đợt thi đua;

Điều 10. Tiêu chuẩn, danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc và đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 25, Luật Thi đua, khen thưởng 2022 và Điều 5, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP*):

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Tiêu chuẩn 2: Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

Việc phân bổ số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” theo Hướng dẫn số 09/HĐTDKT-BTĐKT ngày 03/5/2024 của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tỉnh Thái Nguyên.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc và đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 26, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*):

- Tiêu chuẩn 1: Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong tỉnh;
- Tiêu chuẩn 2: Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

3. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 27, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*):

- Tiêu chuẩn 1: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tiêu chuẩn 2: Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Tiêu chuẩn 3: Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Tiêu chuẩn 4: Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Tiêu chuẩn 5: Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 28, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*):

- Tiêu chuẩn 1: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tiêu chuẩn 2: Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Tiêu chuẩn 3: Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Tiêu chuẩn 4: Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”

a) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 22, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*):

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;
- Tiêu chuẩn 2: Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

b) Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 23, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*):

- Tiêu chuẩn 1: Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Tiêu chuẩn 2: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây (*thực hiện theo quy định tại Điều 24, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*):

- Tiêu chuẩn 1: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Tiêu chuẩn 2: Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

Điều 11. Tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng

1. Huân chương

Tiêu chuẩn tặng Huân chương thực hiện theo Điều 33 đến Điều 53, Luật Thi đua, khen thưởng 2022 và theo các điều từ Điều 8 đến Điều 23, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Tiêu chuẩn “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho

tập thể, cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện theo quy định tại Điều 73, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*).

a) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;

- Tiêu chuẩn 2: Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

- Tiêu chuẩn 3: Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực;

- Tiêu chuẩn 4: Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

b) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Tiêu chuẩn 2: Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Tiêu chuẩn 3: Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;

- Tiêu chuẩn 4: Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên;

- Tiêu chuẩn 5: Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

- Tiêu chuẩn 6: Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh.

3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

3.1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng hoặc truy tặng cho tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện theo Điều 9, Thông tư 29/2023/TT-BGDĐT*).

a) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hàng năm, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ GDĐT phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ GDĐT giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục;

- Tiêu chuẩn 2: Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

- Tiêu chuẩn 3: Có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc cho sự nghiệp phát triển GDĐT, có ý nghĩa xã hội to lớn, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng và cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị thụ hưởng xác nhận;

- Tiêu chuẩn 4: Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập (năm tròn).

b) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hàng năm, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ GDĐT phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ GDĐT giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục;

- Tiêu chuẩn 2: Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

- Tiêu chuẩn 3: Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục và được đơn vị thụ hưởng xác nhận;

- Tiêu chuẩn 4: Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và

phát triển, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập (năm tròn).

3.2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng cho tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt được các tiêu chuẩn tại Mục III Kế hoạch số 1374/KH-BGDĐT ngày 02/11/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*” giai đoạn 2020-2025 cụ thể như sau:

a) Đối với tập thể:

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, đạt hiệu quả cao; kiến tạo, hỗ trợ, phục vụ để mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh có môi trường sư phạm thuận lợi, phát huy tối đa phẩm chất, năng lực cá nhân; khuyến khích được nhiều tập thể, cá nhân tự nguyện tham gia Phong trào thi đua.

b) Đối với cá nhân:

- Cán bộ quản lý: Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập thể do cá nhân lãnh đạo, quản lý phải có Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo trong công tác quản lý, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và các hoạt động giáo dục, được tập thể ghi nhận; đoàn kết, dân chủ, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Giáo viên: Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo trong việc chăm sóc, giáo dục, giảng dạy, nghiên cứu khoa học; tích cực học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, được tập thể ghi nhận.

- Nhân viên: Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có giải pháp đổi mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đạt hiệu quả thiết thực, được tập thể ghi nhận.

4. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

“Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hoặc truy tặng cho tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện theo quy định tại Điều 74, Luật Thi đua, khen thưởng 2022*).

a) “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động;

- Tiêu chuẩn 2: Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

- Tiêu chuẩn 3: Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Tiêu chuẩn 4: Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

- Tiêu chuẩn 5: Công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

b) “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1: Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Tiêu chuẩn 2: Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

- Tiêu chuẩn 3: Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Tiêu chuẩn 4: Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện theo Điều 9 Quyết định số 15/2024/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên

Điều 12. Thi đua của các nhân học sinh.

1. Danh hiệu thi đua cá nhân: Theo thông tư 22/2020/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục đào tạo.

2. Danh hiệu thi đua của tập thể lớp xuất sắc

a) Kết quả học tập: có 95% học sinh có kết quả học tập xếp loại Đạt trở lên trong đó ít nhất 30% học sinh có kết quả học tập xếp loại Khá và Tốt;

b) Kết quả rèn luyện: 100% học sinh có kết quả rèn luyện xếp loại Đạt trở lên trong đó 90% học sinh có kết quả rèn luyện xếp loại Tốt.

c) Tham gia các cuộc thi đầy đủ và đảm bảo sĩ số do nhà trường và Đoàn trường qui định; Có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hoá, thể thao, văn nghệ, Khoa học kỹ thuật.

d) Trung bình thi đua cả năm của tập thể: 9.5 trở lên;

e) Hoạt động tập thể, hướng nghiệp ngoài giờ lên lớp trong suốt buổi đảm bảo sĩ số 95% trở lên (Các trường hợp còn lại nghỉ phải có lí do chính đáng được GVCN xác nhận);

f) Thu nộp đúng thời gian qui định;

g) Không có học sinh vi phạm pháp luật và nội quy bị nhà trường, vi phạm quy chế thi và kiểm tra bị Đoàn trường lập biên bản xử lý kỷ luật từ mức khiển trách trở lên hoặc các cơ quan chức năng lập biên bản thông báo về nhà trường.

h) Có số học sinh vi phạm luật an toàn giao thông như :Không đội mũ bảo hiểm, đi xe máy, xe máy điện khi chưa đủ điều kiện không quá 5 lỗi vi phạm/1 kì.

3. Danh hiệu thi đua của tập thể lớp tiên tiến.

a) Kết quả học tập: 90% số học sinh có kết quả học tập xếp loại Đạt trở lên trong đó ít nhất 20% số học sinh có kết quả học tập xếp loại Khá và Tốt.

b) Kết quả rèn luyện: 100% số học sinh có kết quả rèn luyện xếp loại Đạt trở lên trong đó 80% số học sinh có kết quả rèn luyện xếp loại Tốt;

c) Tham gia các cuộc thi đầy đủ và đảm bảo sĩ số do nhà trường và Đoàn trường qui định. có học sinh tham gia đội tuyển học sinh giỏi.

d) Trung bình thi đua cả năm của tập thể: 9.0 trở lên;

e) Hoạt động tập thể, hướng nghiệp ngoài giờ lên lớp trong suốt buổi đảm bảo sĩ số 90% trở lên (Các trường hợp còn lại nghỉ phải có lí do chính đáng được GVCN xác nhận);

f) Thu nộp đúng thời gian qui định;

g) Không có học sinh vi phạm pháp luật bị cơ quan chức năng lập biên bản thông báo về nhà trường. Có học sinh vi phạm quy chế thi, kiểm tra hoặc vi phạm nội quy đã bị xử lý kỉ luật nhưng sau đó được nhà trường, Đoàn trường và các giáo viên bộ môn ghi nhận là tập thể và cá nhân có nhiều tiểu bộ (thời điểm vi phạm trước thời gian đánh giá ít nhất 3 tháng)

h) Có số học sinhvi phạm luật an toàn giao thông như: Không đội mũ bảo hiểm, đi xe điện, xe máy khi chưa đủ điều kiện không quá 10 lỗi vi phạm/1 kì.

3. Các tiêu chí, tiêu chuẩn khen thưởng trong các đợt thi đua và việc công nhận kết quả thi đua được quy định trong các kế hoạch thi đua theo từng đợt thi đua cụ thể.

Chương III

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG, TRAO TẶNG, QUY TRÌNH THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 13. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Tỉnh và tương đương, Bộ và tương đương, Chính phủ thực hiện theo Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

2. Các khen thưởng đối với giáo viên và học sinh của nhà trường do Hiệu trưởng căn cứ, luật thi đua khen thưởng, quy chế thi đua, tiêu chuẩn chuẩn thi đua, quy chế chi tiêu nội bộ và kết quả bình xét của Hội đồng thi đua để ra quyết định khen thưởng, tặng giấy khen.

Điều 14. Quy trình đăng ký thi đua và đề nghị xét thi đua, khen thưởng

1. Hội đồng thi đua xây dựng kế hoạch thi đua của năm học, các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, đoàn thanh niên căn cứ kế hoạch thi đua của hội đồng thi đua và các văn bản hướng dẫn của cấp trên, phát động thi đua đến giáo viên và học sinh trong toàn trường.

3. Hàng năm phát động 03 đợt thi đua đối với toàn thể cán bộ giáo viên và học sinh: Đợt 1 là từ tháng 9 đến tháng 11; đợt 2 từ tháng 12 đến tháng 2; đợt 3 từ tháng 3 đến tháng 5. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, Đoàn thanh niên phát động thi đua đến thành viên tổ và học sinh

4. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, Đoàn thanh niên tổ chức đánh giá, bình xét thi đua tại đơn vị vào cuối các đợt thi đua, cuối kì, cuối năm và báo cáo kết quả đề nghị khen thưởng lên Hội đồng thi đua.

5. Hồ sơ thi đua

- a) Đối với khen thưởng đề nghị lên cấp trên thực hiện theo hướng dẫn của các cấp.
- b) Đối với khen thưởng và các đề nghị lên Hội đồng thi đua nhà trường gồm:
 - Biên bản họp xét thi đua của các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, Đoàn thanh niên
 - Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng
 - Báo cáo thành tích, kết quả đạt được, minh chứng.

Điều 15. Số lượng, tiêu chí đề nghị khen mỗi đợt thi đua

1. Thi đua đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Số lượng

+ Tập thể: 20%

+ Cá nhân: 20%

- **Tiêu chí đối với cá nhân:** Sử dụng tiêu chí đánh giá viên chức

2. Tiêu chí đối cá nhân và tập thể học sinh

- Thực hiện theo các tiêu chí chấm

Chương IV

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 16. Quỹ thi đua khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng của Trường thực hiện theo quy định tại Điều 46 của Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định

chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ; Thông tư của Bộ Tài chính về hướng dẫn trích lập và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

Các khen thưởng đối với học sinh được thực hiện từ quỹ khuyến học của Ban khuyến học và hội cha mẹ học sinh nhà trường, quỹ khen thưởng của Đoàn thanh niên.

Điều 17. Chế độ khen thưởng

Cá nhân, tập thể ngoài việc được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều kèm theo một khoản tiền thưởng theo quy định của Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Hướng dẫn thực hiện Quy chế

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm hướng dẫn và chỉ đạo thực hiện Quy chế.

2. Các tập thể, cá nhân thuộc Trường THPT Tứ Tranh có trách nhiệm triển khai, quán triệt đến CBGV, học sinh và tổ chức thực hiện Quy chế.

Điều 19. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể.

1. Tổ chuyên môn, tổ Văn ph, Đoàn thanh niên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nền nếp dạy học, nền nếp thực hiện các hoạt động chuyên môn; tổng hợp báo cáo kết quả trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

2. Tổ chuyên môn, Công đoàn, Đoàn thanh niên theo dõi và xác nhận kết quả áp dụng cải tiến, sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học của cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường.

Điều 20. Xử lý vi phạm

Cá nhân, tập thể kê khai thành tích không trung thực, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 21. Việc sửa đổi và bổ sung Quy chế Thi đua – Khen thưởng

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, các tổ chuyên môn, tổ Văn Phòng, Đoàn thanh niên thu thập ý kiến của CB, GV, NV, phản ánh về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Nhà trường để nghiên cứu, xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung. Các trường hợp đặc biệt do Hội đồng thi đua xem xét quyết định.

PHỤ LỤC I
NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ THI ĐUA TẬP THỂ TỔ CM VÀ TỔ VĂN PHÒNG

I. Thực hiện ngày giờ công (50đ)

TT	Nội dung	Điểm cộng, điểm trừ	Số đơn vị tính	Ghi chú
1.Điểm cộng	Không có cán bộ giáo viên, nhân viên nghỉ (<i>GV bị bệnh mãn tính phải đi viện điều trị thì không tính vào ngày công của tổ</i>)	10	Cả tuần	
2.Điểm trừ	Nghỉ không phép (kê cả giờ sinh hoạt tập thể), quên giờ, đôi giờ không báo cáo với tổ trưởng CM và BGH	15	1 lần	
	Cho lớp nghỉ trước tiếng trống (trừ tiết học ngoài trời được nghỉ trước 3 phút)	5	1 lần	
	- Tự ý về trước các buổi sinh hoạt tập thể không xin phép BGH - Tự ý về trước họp tổ chuyên môn không xin phép tổ trưởng	15	1 lần	
	- Đi họp muộn (tính từ khi điểm danh không có mặt) - Vào lớp muộn	5	1 lần	

II. Công tác chuyên môn: (100 đ)

TT	Nội dung	Điểm cộng, điểm trừ	Số đơn vị tính	Ghi chú
1.Điểm cộng	Giờ dạy chuyên đề hoặc tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh có chất lượng, được tổ CM và BGH đánh giá là hiệu quả	10	1 giờ	
	Có học sinh đạt giải cấp tỉnh, Hội thao, Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh/1HS; Đồng đội (Đội từ 2 đến 3 HS = 5x2; Đội từ 4 đến 5 HS = 5 x3; Đội từ 6 đến 7 HS = 5 x 5; Đội từ 8 HS trở lên = 5x7)	5	1 HS	
	Tham gia dạy phụ đạo miễn phí cho HS	5	1 tiết	
	Tham gia các kỳ thi về chuyên môn cấp trường đạt giải (hoặc đạt danh hiệu)	10	1 người	

	Tham gia các kỳ thi về chuyên môn cấp tỉnh trở lên đạt giải (hoặc đạt danh hiệu)	15	1 người	
	Tham gia kỳ thi quốc gia	25	1 người	
2.Điểm trừ	Hồ sơ thiếu, hồ sơ không đúng quy định	5	1 lần	
	Vào điểm kiểm tra không đúng tiến độ theo quy định	5	1 lần/lớp	
	Vào điểm cho HS bị thiếu cơ số điểm hoặc thừa cơ số điểm	10	1 GV	
	Lên lớp không có giáo án	10	1 lần	

III. Công tác chủ nhiệm: (30 điểm)

TT	Nội dung	Điểm cộng, điểm trừ	Số đơn vị tính	Ghi chú
1.Điểm cộng	Lớp có HS nhật được của rơi trả người đánh mất	7	1 tuần	
2.Điểm trừ	GVCN bị PHHS phản ánh không tốt về công tác giáo dục học sinh (có căn cứ chính xác)	5	1 lần	
	Không triển khai công việc của trường đến học sinh làm ảnh hưởng đến công việc chung của trường	5	1 lần	
1.Điểm thưởng	Không đi đủ các buổi 10 phút đầu giờ theo quy định hoặc đi muộn	3	1 tuần	Đoàn TN theo dõi

IV. Công tác khác: (70 điểm)

TT	Nội dung	Điểm cộng, điểm trừ	Số đơn vị tính	Ghi chú
	Có tổ viên đạt giải trong các cuộc thi từ cấp trường trở lên về văn nghệ, thể thao... do các Đoàn thể, Ngành tổ chức	10	1 người	

1.Điểm cộng	Có GV được cử đi thăm định SGK, dạy chuyên đề, dạy trong buổi tập huấn do Sở triệu tập	10	1 lần	
	- Viết tin về hoạt động của trường được đăng trên trang Web (Không tính tin của Đoàn TN vì Đoàn TN có trang web riêng) - Chuẩn bị phục vụ các ngày Lễ, hội nghị, hội thi chu đáo, đầy đủ	5	1 tin	
2.Điểm trừ	- Không hoàn thành công việc được giao, không tham gia các công việc khi BGH phân công.	5	1 lần	
	Có giáo viên dạy thêm ngoài trường bị cơ quan chức năng kiểm tra, phản ánh dạy thêm không đúng quy định	15	1 lần	
	Có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo	Tổ và cá nhân không được xét thi đua		
	- Có phản ánh về thái độ phục vụ nhân dân không tốt. - Giải quyết chế độ cho cán bộ, GV, nhân viên chậm trễ, không đúng quy định. - Phục vụ các ngày Lễ, hội nghị không chu đáo, đầy đủ	5	1 lần	
	- GV, nhân viên nộp báo cáo muộn, nhân viên chuyển công văn muộn - Không chuẩn bị thiết bị, thí nghiệm cho hoạt động CM - Không chăm sóc sức khỏe, sơ cứu ban đầu cho HS - Không phối hợp với các bộ phận khác để giới thiệu sách, tổ chức ngày hội đọc cho HS.	5	1 lần	
	Ghi sổ đầu bài không đầy đủ	2	1 lần	
	Gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ	13	1 người	